

Bản án số: 99/2021/HS- PT

Ngày: 10 - 9 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Tuấn

Các thẩm phán: 1. Ông Trần Khánh Hồng

2. Ông Vương Hồng Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mai Loan, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: - Bà Đinh Thị Thu Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2021 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 87/2021/TLPT-HS ngày 23/8/2021 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 39/2021/HS-ST ngày 14/7/2021 của Tòa án nhân dân TPSC, tỉnh Thái Nguyên.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Nguyễn Văn B; Sinh ngày: 10/10/1987; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKTT: Thôn CT, xã HT, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang; Chỗ ở: Tổ dân phố BV, phường TL, TPSC, tỉnh Thái Nguyên; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn H9 (đã chết); Con bà Phạm Thị Ch9; Có vợ là Dương Thu Tr9, sinh năm 1995; Con: 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ 3; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án số 95 ngày 23/11/2007 Tòa án nhân dân huyện SD, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Nguyễn Văn B 06 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng, về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã được xóa án tích.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 10 phút ngày 21/7/2020, Nguyễn Văn B có chứng chỉ đào tạo vận hành xe máy xúc theo quy định, điều khiển xe máy xúc chưa có biển kiểm soát, loại máy đào bánh lốp, nhãn hiệu DOOSAN DX55WWACE của ông Đỗ Văn T sinh năm 1967, trú tại xóm XD 3, xã BS, TPSC, đi trên đường CMTM, hướng ngã tư khu CNSC đi xã BS. Khi đi đến khu vực đường vòng

xuống TPSC, lúc này B quan sát thấy bà Bùi Thị Ng đang dắt xe đạp đi phía trước bên phải, cùng chiều và cách xe của B khoảng 5 đến 10 mét. Nhưng lúc này B điều khiển xe đi thẳng, không chú ý quan sát người và phương tiện đi bên phải, không giảm tốc độ để có thể dừng lại an toàn và cho xe đi vượt xe đạp do bà Bùi Thị Ng đang dắt bộ, đi phía trước bên phải cùng chiều, làm phần bánh lốp bên phải xe máy xúc đâm xe đạp vào người bà Ng, làm bà Ng, cùng xe đạp đổ, ngã ra đường. Hậu quả, bà Ng bị thương nặng, sau đó được đưa đến Bệnh viện C Thái Nguyên, Bệnh viện VĐ cứu chữa, đến ngày 29/9/2020 được ra viện. Về phương tiện, chiếc xe đạp của bà Ng bị hư hỏng nhẹ, còn chiếc máy xúc không bị hư hỏng gì

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan; tiến hành trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương sức khỏe do thương tích gây nên đối với bà Bùi Thị Ng. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 715/TgT ngày 22/12/2020 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên kết luận: Gãy ngành lên xương hàm dưới; cắt cụt 1/3 giữa đùi (P), gãy 02 xương bàn chân (T). Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 73%.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bà Bùi Thị Ng số tiền là 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng), bà Ng, người đại diện hợp pháp cho bà Ng không yêu cầu B phải bồi thường thêm khoản tiền nào. Đối với chủ phương tiện là xe máy xúc cũng không yêu cầu B phải bồi thường.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 39/2021/HS-ST ngày 14/7/2021 của Tòa án nhân dân TPSC, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định: T bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/7/2021 bị cáo Nguyễn Văn B kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã nêu.

Trong phần phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự mặc dù năm 2007 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện SD, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đã được xóa án tích, bị cáo phạm tội lần này do lỗi vô ý, sau khi phạm tội đã tích cực bồi thường khắc phục hậu quả, tại cấp phúc thẩm bị hại tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét toàn diện vụ án thấy, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có căn cứ áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận với kết luận của Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn B được làm trong thời hạn luật định là hợp lệ, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, phù hợp với sơ đồ hiện trường, kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 10 phút ngày 21/7/2020, Nguyễn Văn B có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe máy xúc đi trên đường CMTM hướng khu CNSC đi xã BS. Khi đi đến khu vực đường vòng xuyên TPSC, lúc này B điều khiển xe đi thẳng, không chú ý quan sát người và phương tiện đi bên phải đường, không giảm tốc độ để có thể dừng lại an toàn mà cho xe đi vượt xe đạp do bà Bùi Thị Ng đang dắt bộ, đi phía trước bên phải cùng chiều, làm phần bánh lốp phía trước bên phải xe máy xúc đâm va vào xe đạp và người bà Ng. Hậu quả làm bà Ng bị thương, có tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 73%.

Với hành vi nêu trên, bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, đã ăn năn hối cải. Mặc dù năm 2007 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện SD, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã được xóa án tích, tuy nhiên bị cáo phạm tội lần này với lỗi vô ý, sau khi vụ án xảy ra bị cáo đã tích cực bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, tại cấp phúc thẩm bị hại tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Xét thấy, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo, xét thấy bị cáo có đủ các điều kiện để được hưởng án treo, việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn B, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 39/2021/HS-ST ngày 14/7/2021 của Tòa án nhân dân TPSC, tỉnh Thái Nguyên.

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Giao bị cáo Nguyễn Văn B cho Ủy ban nhân dân phường TL, TPSC, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, theo quy định tại Điều 93 Luật thi hành án hình sự.

3. Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vương Hồng Giang – Trần Khánh Hồng

Đặng Minh Tuấn

Nơi nhận:

- VKSND T. Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Sông Công;
- TAND TP Sông Công;
- Chi cục THADS TP Sông Công;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Minh Tuấn

